

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ MỚI  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 23 - 02 - 2021

“V/v tranh chấp ly hôn,  
nuôi con chung”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Ngọc Diệu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Ngô Văn Mừng

2. Bà Nguyễn Thị Ly

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Diễm Thúy là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Hoàng Vinh - kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 11/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2021 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Ông Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1986; Địa chỉ: ấp An Ninh, xã Hội An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; Có mặt

- ***Bị đơn:*** Bà Đặng Thị Hồng N, sinh năm 1988; Địa chỉ: ấp An Ninh, xã Hội An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; Có mặt.

- ***Người làm chứng:*** Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962; Địa chỉ: ấp An Ninh, xã Hội An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại Tòa án, nguyên đơn ông Nguyễn Hữu Thuần trình bày:

Ông Nguyễn Hữu Th và bà Đặng Thị Hồng N đi đến hôn nhân vào năm 2009, hôn nhân tự tìm hiểu, được sự đồng ý của gia đình hai bên, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hội An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 06 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng về quan điểm, vợ chồng sống ly thân từ tháng 11/2020 cho đến nay. Nay ông Nguyễn Hữu Th cảm thấy tình cảm không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Đặng Thị Hồng N.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Đăng Linh Đa, sinh ngày 14/01/2010 và Nguyễn Đăng Linh Đan, sinh ngày 30/6/2013, hiện nay đang sống chung với vợ chồng, khi ly hôn tôi yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, không yêu cầu bà Ngọc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Đặng Thị Hồng N trình bày: Bà và ông Nguyễn Hữu Th đi đến hôn nhân vào năm 2009, hôn nhân do mai mối, nhưng hai bên có tìm hiểu nhau một thời gian sau đó được sự đồng ý của cha mẹ hai bên, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hội An. Trong quá trình chung sống ông Nguyễn Hữu Th có mối quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, gia đình có khuyên can thì ông Thuận hứa sẽ khắc phục, vợ chồng không có mâu thuẫn trầm trọng, hiện nay vợ chồng vẫn đang sống chung cùng một nhà với cha mẹ chồng, do ông Thuận đòi ly hôn nên vợ chồng ly thân khoảng 11/2020, nên theo yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Hữu Th thì tôi không đồng ý ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Đăng Linh Đa, sinh ngày 14/01/2010 và Nguyễn Đăng Linh Đan, sinh ngày 30/6/2013, hiện nay đang sống chung với vợ chồng cùng với cha mẹ ruột của ông Th, trong trường hợp Tòa án cho ly hôn thì N yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung, yêu cầu ông Nguyễn Hữu Th cấp dưỡng 01 lần cho 02 con chung.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Hữu Th vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án, và không giao nộp thêm tài liệu chứng cứ.

Tại phiên tòa bà Đặng Thị Hồng N vẫn giữ nguyên ý kiến đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án, và không giao nộp thêm tài liệu chứng cứ.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định pháp luật.

Ý kiến giải quyết vụ án: ông Nguyễn Hữu Th và bà Đặng Thị Hồng N tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo quy định nên đây là hôn nhân không hợp pháp được pháp luật xem xét và bảo vệ. Ông Th cho rằng vợ chồng bất đồng về quan điểm, ông không còn tình cảm với bà N. Bà N thì cho rằng ông Th

có mối quan hệ bất chính với người phụ nữ khác gia đình đã khuyên ngăn và ông Th hứa sẽ sửa chữa, khắc phục, và hiện nay vợ chồng vẫn sống chung cùng gia đình cha mẹ ruột của ông Nguyễn Hữu Th, giữa vợ chồng không có mâu thuẫn trầm trọng, nên bà N yêu cầu được đoàn tụ để chăm sóc con chung và cha mẹ chồng. Ngoài ra, ông Nguyễn Hữu Th không có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nên yêu cầu ly hôn của ông Th là không có căn cứ. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 không chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Hữu Th đối với bà Đặng Thị Hồng N.

Do vấn đề ly hôn của ông Nguyễn Hữu Th không được chấp nhận nên các vấn đề con chung, tài sản chung, nợ chung không xem xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1] Về tố tụng:**

Ông Nguyễn Hữu Th khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Đặng Thị Hồng N, về con chung ông yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, nên quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Đặng Thị Hồng N với tư cách là bị đơn trong vụ án có nơi cư trú tại ấp An Ninh, xã Hội An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang nên căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

#### **[2] Về nội dung:**

Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa ông Nguyễn Hữu Th và bà Đặng Thị Hồng N là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hội An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang theo quy định nên được pháp luật xem xét và bảo vệ. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Nguyễn Hữu Th vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn bà Đặng Thị Hồng N, nhưng bà N không đồng ý ly hôn, muốn đoàn tụ để chăm sóc con chung.

Xét yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Hữu Th cho rằng mâu thuẫn vợ chồng là bất đồng quan điểm sống, nên cuộc sống chung của vợ chồng không hạnh phúc, ngoài ra ông Th cũng thừa nhận hiện nay vợ chồng vẫn còn sống chung trong nhà của cha mẹ ruột ông. Đồng thời, Tòa án cũng ghi nhận ý kiến của bà Nguyễn Thị T là mẹ ruột ông Nguyễn Hữu Th để xác minh về mối quan hệ vợ chồng, thì xác nhận giữa vợ chồng ông Th và bà N không có mâu thuẫn, hiện nay vợ chồng Th, N vẫn đang sống chung với bà T, do ông Th có mối quan hệ bất chính với người phụ nữ khác nên đòi ly hôn N, và bà N được bà T đánh giá sống rất tốt với cha mẹ chồng, chăm sóc con chu đáo, ngoài công việc nội trợ thì bà N còn đi làm kinh tế

thêm để phụ giúp trong gia đình. Bà T có ý kiến không cho vợ chồng Th, N ly hôn để ông Th chăm sóc vợ con và lo cho gia đình êm ấm, hạnh phúc.

Từ những phân tích trên thể hiện mối quan hệ hôn nhân không có mâu thuẫn, hôn nhân chưa đến mức lâm vào trình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mà ông bà vẫn có thể duy trì đời sống chung và lý do yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Hữu Th là không chính đáng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Hữu Th đối với bà Đặng Thị Hồng N.

Về quan hệ con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Đặng Linh Đa, sinh ngày 14/01/2010 và Nguyễn Đặng Linh Đan, sinh ngày 30/6/2013, do không chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Hữu Th nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: không có, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của ông Nguyễn Hữu Th không được chấp nhận nên phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39; 147, 273; Điều 229 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của ông Nguyễn Hữu Th đối với bà Đặng Thị Hồng N.

2. Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Đặng Linh Đa, sinh ngày 14/01/2010 và Nguyễn Đặng Linh Đan, sinh ngày 30/6/2013, do không chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Hữu Th nên về con chung không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không có, nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Ông Nguyễn Hữu Th phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng được khấu trừ từ số tiền tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số 0009175 ngày 06/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã Hội An;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Ngọc Diệu**